

HĐTL VN30 – QUAN SÁT KHẢ NĂNG RUNG LẮC QUANH NGƯỠNG KHÁNG CỰ 980 ĐIỂM

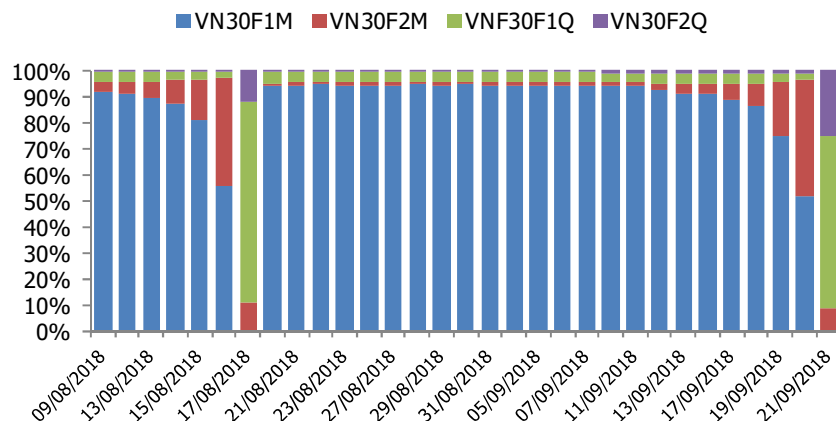
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1810	18/10/2018	27	980	-1.36
VN30F1811	15/11/2018	55	978.6	4.42
VN30F1812	20/12/2018	90	978	10.53
VN30F1903	21/03/2019	181	978.4	24.60

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra khá kịch tính với tâm điểm là hoạt động cơ cấu danh mục của 2 quỹ ETFs. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm nhẹ 1,77 điểm (+0,18%) xuống 1.002,97 điểm; trong khi Hnx-Index tăng 0,74 điểm(+0,64%) lên 115,79 điểm. Do là phiên cuối cùng hai quỹ ETF giao dịch nên thanh khoản thị trường tăng vọt so với các phiên trước, tổng khối lượng đạt 374 triệu cổ phiếu, trị giá 10.155 tỷ đồng. Khối ngoại sau chuỗi mua ròng liên tục đã quay đầu bán ròng gần 760 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán trong phiên hôm nay chủ yếu đến từ các quỹ ETFs.
- Phiên cuối tuần, hoạt động mua tiếp tục được ưu tiên sau khi VN30-Index kết thúc quá trình rung lắc trong phiên. Điểm mua hợp lý nhất đến từ lần kiểm định ngưỡng tham chiếu lần thứ 2 trong khoảng thời gian đầu phiên chiều. Sự điều tiết ổn định của nhóm Large Cap sẽ tiếp tục hỗ trợ cho xu hướng tăng trưởng của chỉ số cơ sở. Cơ hội sẽ tiếp tục mở ra cho các vị thế mua và basis của VN30F1810 cũng đang ủng hộ cho kịch bản này. Các ngưỡng hỗ trợ VN30F1M tại 978-975-972 điểm, các ngưỡng kháng cự tại 973-976-978 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, sau khi vượt qua ngưỡng kháng cự quan trọng 970 điểm, VN30-Index vẫn tiếp tục giữ vững đà tăng trong phiên cuối tuần. Đường giá vẫn nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn hàm ý tích cực về giai đoạn tăng trưởng. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:972 điểm, S2:968 điểm và S3:965 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:977 điểm, R2:981 điểm và R3:984 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công vùng hỗ trợ 970-972 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 978-980 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 970 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự 981 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 973-975 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 983 điểm.

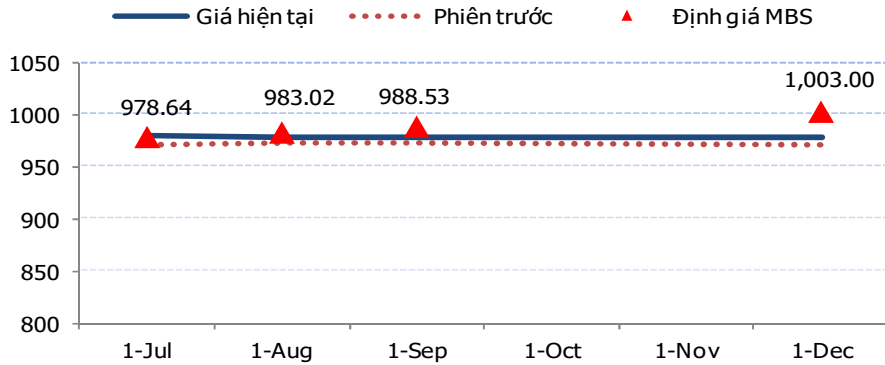
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 980-990 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 968 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

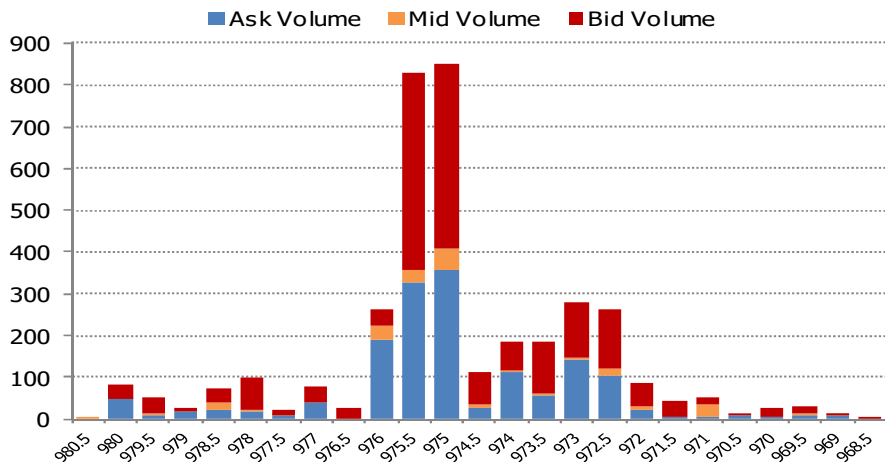
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1810	980	0.77	76,966	302.92	13413	46.29
VN30F1811	978.6		178	-	73	-
VN30F1812	978	0.56	184	162.86	566	-1.74
VN30F1903	978.4	0.76	72	7.69	210	1.45
Tổng			77,400	7.84	14,262	43.31

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1810



NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Với sự thắng thế của phe Long, các HẾT L xét về mặt chỉ số đều tăng cao so với tuần trước trên 20 điểm. Tính đến cuối tuần, hợp đồng tháng 10 đã tăng 2,5% so với cuối tuần trước tương đương 23,8 điểm để lên mức 978,6 điểm, basis đạt 5,57 điểm. Hợp đồng VN30F1811 mới vừa được đưa vào giao dịch hiện đạt 978,6 điểm, cao hơn cơ sở 4,17 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 cũng giữ mức tăng xấp xỉ 2,4% đạt 978 và 978,4 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt 3,57 và 3,97 điểm.
- Thanh khoản giao dịch phái sinh tuần qua giảm 22% so với tuần trước đó đạt 382.264 hợp đồng được khớp lệnh. Nguyên nhân chính do hợp đồng VN30F1809 đáo hạn vào thứ Năm (20/9) khiến khối lượng giao dịch hợp đồng này thấp dần, trong 4 phiên giao dịch cuối cùng chỉ đạt tổng 276.048 hợp đồng. Với việc trở thành hợp đồng có kỳ hạn gần nhất từ thứ Sáu vừa qua (21/9), thanh khoản VN30F1810 có dấu hiệu tăng từ đầu tuần và đạt tổng 28.342 hợp đồng được giao dịch, tăng hơn 12 lần so với tuần trước. Trong tuần không có phiên nào đạt thành tích giao dịch quá 80.000 hợp đồng, tuy nhiên tất cả các phiên đều giữ được thanh khoản ổn định trên 70.000 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 36.767,36 tỷ đồng, thấp hơn 21,3% so với tuần trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1810 là 978,64 điểm (thấp hơn 1,36 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1811 là 983,02 điểm (+4,42 điểm), VN30F1812 là 988,53 điểm (+10,53 điểm) và VN30F1903 là 1.003 điểm (+24,60 điểm).

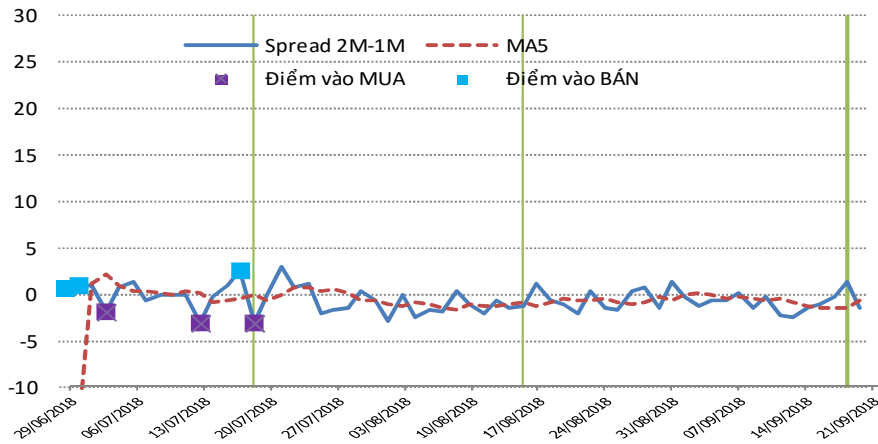
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



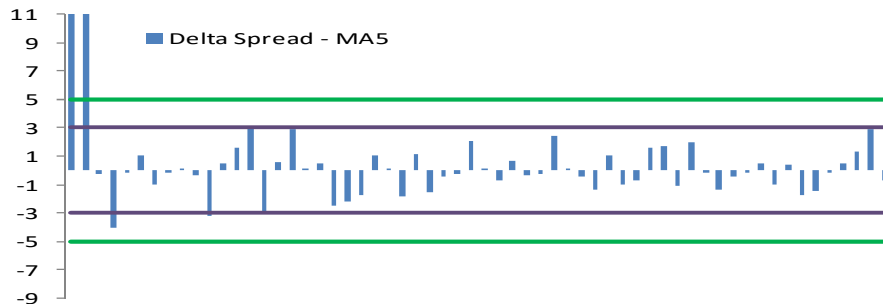
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.4	-	-	-	-
VN30F1Q - VN30F1M	-2	0.1	-2.1	-1.3	-0.7
VN30F1Q - VN30F2M	-0.6	-	-	-	-
VN30F2Q - VN30F1M	-1.6	-1.5	-0.1	-0.72	-0.88
VN30F2Q - VN30F2M	-0.2	-	-	-	-
VN30F2Q - VN30F1Q	0.4	-1.6	2	0.24	0.16

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



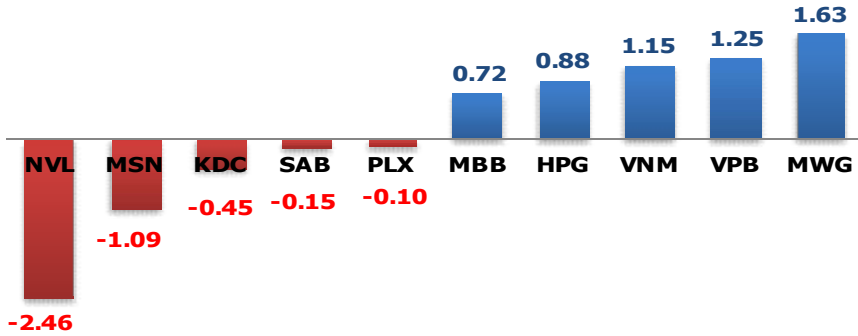
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, chênh lệch các hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ hẹp từ -2 điểm đến 0,4 điểm. Các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1811 và VN30F1810 đang ở mức -1,4 điểm. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1811 đạt mức -0,6 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 ở mức 0,4 điểm, giảm 1,6 điểm so với phiên liền trước.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

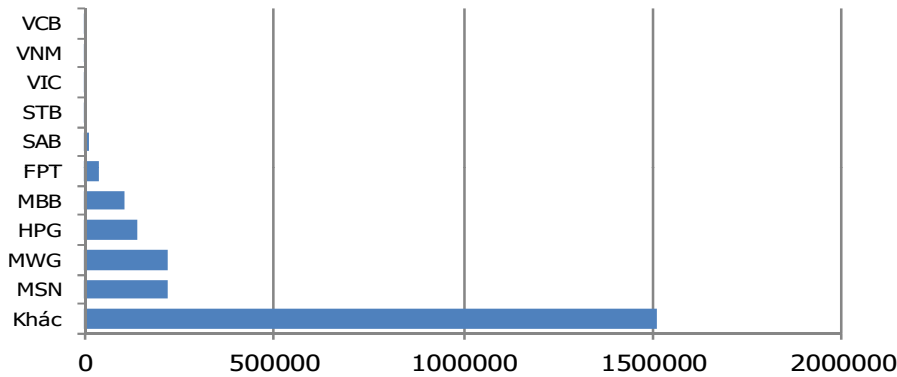
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



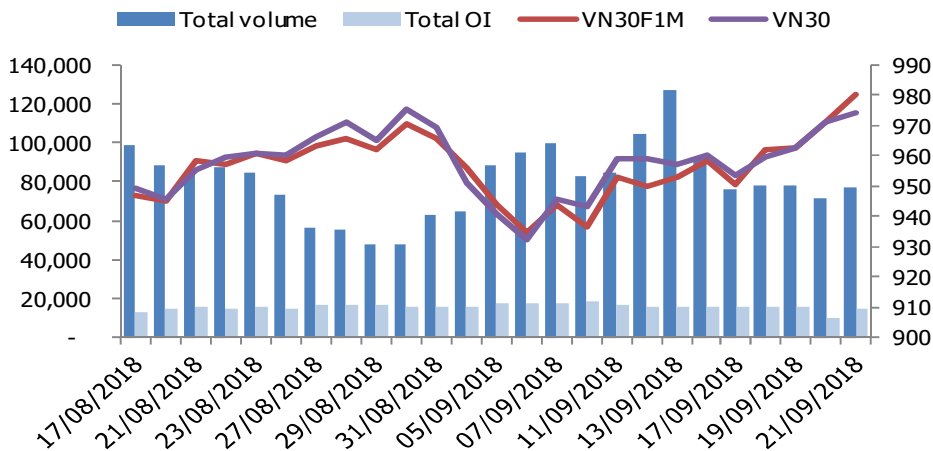
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch mới với những diễn biến tích cực. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như MSN, PLX, SSI, VPB, VIC, VJC... đều đồng loạt tăng giá và giúp củng cố sắc xanh của thị trường chung ngay từ đầu phiên giao dịch. Sau những phút hưng phấn đầu phiên, áp lực điều chỉnh đã xuất hiện kể từ 11h. Nhóm cổ phiếu đầu khí, bất động sản, xây dựng sau giai đoạn tăng nóng gần đây bị chốt lời khá mạnh. Tâm điểm thị trường phiên cuối tuần đổ dồn vào thời điểm phiên ATC- thời điểm mà cả hai quỹ ETF thực hiện cơ cấu danh mục đầu tư. Đáng chú ý, một số cổ phiếu được dự báo sẽ bị ETF bán mạnh gồm có HPG, VRE, SSI, VIC, BMP, STB, HBC, DXG... đều tăng giá. NVL và KDC là ba cổ phiếu giảm sàn khi bị ETF bán ra trong phiên hôm nay. KDC do bị loại khỏi danh mục của V.N.M ETF nên việc cổ phiếu này giảm sàn là điều không quá khó hiểu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,25 điểm (+0,33%) lên 974,43 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 16 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 117,09 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 4.548 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 782 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như MSN (-215,28 tỷ), NVL (-182 tỷ), VCB (+96 tỷ), VIC (+71 tỷ), VRE (+67 tỷ), KDC (+61 tỷ), PLX (-42 tỷ), SSI (-38 tỷ), SBT (-33 tỷ)... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như VNM (+49 tỷ), GEX (+38 tỷ), CTD (+29 tỷ), GAS (+25 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,002.97	- 0.18	18.01	1.90
Dow Jones	26,743.50	0.32	18.92	7.84
S&P 500	2,929.67	- 0.04	21.15	9.62
Nikkei 225	23,869.93	0.82	17.22	4.85
Shanghai	2,797.49	2.50	13.18	- 15.41
DAX	12,430.88	0.85	14.30	- 3.97
Vàng	1,203.30	- 0.66	-	- 7.32
Dầu WTI	70.71	0.55	-	17.15

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu - 21/09/2018			
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.8 (Flash)	55.4	55.2	54.3
[EU] PMI Sản xuất Đức T.8 (Flash)	55.9	55.7	53.7
[EU] PMI Sản xuất T.8 (Flash)	54.6	54.4	53.3
[EU] PMI Dịch vụ T.8 (Flash)	54.4	54.5	54.7
[UK] Vay ròng của khu vực công T.8	-3.9 tỷ GBP	2.9 tỷ GBP	5.9 tỷ GBP
Thứ Ba - 25/09/2018			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.9			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giao dịch Thứ Sáu tuần thứ 3 của tháng 9, thời điểm các hợp đồng tương lai và hợp đồng quyền chọn trên chỉ số và cổ phiếu riêng lẻ đồng loạt đáo hạn và kỳ điều chỉnh Tiêu chuẩn phân loại ngành công nghiệp toàn cầu lớn nhất kể từ năm 1999 khiến chứng khoán Mỹ sụt giảm về cuối phiên và thanh khoản trên thị trường mạnh tăng mạnh với 10 tỷ cổ phiếu được giao dịch trong phiên, cao hơn 64% so với KLGD trung bình 3 tháng. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số công nghiệp Dow Jones tăng 0,3% trong khi chỉ số S&P500 giảm nhẹ 0,04% tuy nhiên vẫn ghi nhận tuần tăng điểm thứ hai sau khi lập một đỉnh cao kỷ lục mới phiên thứ Năm vừa qua. Trước đó, tâm lý lạc quan khiến hầu hết các thị trường chứng khoán toàn cầu đóng cửa trong sắc xanh. Cổ phiếu tăng giá từ châu Á sang châu Âu, đưa chỉ số MSCI toàn cầu hướng tới mức cao nhất trong 7 tháng qua. MSCI cổ phiếu các thị trường mới nổi cũng tăng 1,4% lên mức cao nhất 3 tuần.
- Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ vẫn neo trên mức 3%. Đô la mạnh lên trong khi bảng Anh sụt giảm sau khi Thủ tướng Theresa May cho biết Anh và EU vẫn đang "bế tắc" về vấn đề Brexit. Đồng euro trượt giá sau khi dữ liệu cho thấy việc tăng trưởng kinh tế khu vực đồng tiền chung giảm nhẹ trong tháng Chín. Tại Nhật, thông tin BOJ đang cắt giảm mua nợ kỳ hạn hơn 25 năm đã giúp lợi suất trái phiếu chính phủ 20 năm và 30 năm tăng điểm.
- Dầu thô tăng giá lên 70,7 USD/thùng, ngược lại giá vàng giảm nhẹ xuống mức 1.203,3 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, VNM tăng 1.800 đồng lên 137.800 đồng/CP và khối ngoại mua ròng gần 49 tỷ đồng. Về ngắn hạn, GAS đã có 4 phiên tăng giá trong 6 phiên gần đây với khối lượng thanh khoản liên tục tăng. Chỉ báo xu hướng MACD cắt và phân kỳ bên trên đường tín hiệu, kết hợp chỉ báo RSI bật tăng mạnh từ vùng quá bán, cho thấy khả năng cổ phiếu sẽ tiếp tục đà tăng giá trong các phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VNM là 133.000-135.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 141.000-143.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.44	60,200	1.69	2.38%	22.05	0.07	10.67	2.08
CII	Construction & Materials	0.83	25,500	-0.78	1.18%	23.29	-0.06	#N/A N/A	1.27
CTD	Construction & Materials	1.27	167,000	2.45	3.08%	95.17	0.30	8.20	1.72
CTG	Banks	1.85	28,100	2.37	2.91%	326.29	0.42	13.47	1.54
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.78	96,900	-0.10	2.42%	35.01	-0.01	24.01	4.33
DPM	Chemicals	0.50	17,950	-0.83	1.40%	12.44	-0.04	12.43	0.90
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.99	45,900	0.00	1.88%	60.62	0.00	9.01	2.39
GAS	Oil & Gas Producers	1.96	115,900	-0.09	2.19%	53.30	-0.02	20.00	5.14
GMD	Industrial Transportation	0.79	27,300	0.18	3.35%	39.87	0.01	4.39	1.33
HPG	General Industrials	9.31	41,300	0.98	1.85%	587.03	0.88	9.81	2.40
HSG	Industrial Metals & Mining	0.55	12,350	-1.20	4.47%	80.30	-0.06	6.64	0.91
KDC	Food Producers	0.62	28,350	-6.90	7.41%	82.91	-0.45	#N/A N/A	0.97
MBB	Banks	4.82	22,950	1.55	2.22%	205.05	0.72	10.86	1.67
MSN	Financial Services	6.78	91,000	-1.62	4.07%	339.15	-1.09	16.95	5.63
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.68	126,000	3.70	3.70%	155.61	1.63	14.87	5.42
NVL	Real Estate Investment & Services	3.37	60,000	-6.98	8.33%	304.59	-2.46	23.68	3.90
PLX	Oil & Gas Producers	1.45	70,800	-0.70	1.70%	126.81	-0.10	21.76	4.35
PNJ	General Retailers	2.04	101,600	2.21	2.21%	69.13	0.43	19.88	4.89
REE	Industrial Engineering	1.09	36,000	-0.55	1.96%	24.20	-0.06	6.77	1.32
ROS	Construction & Materials	1.00	40,000	0.00	0.88%	64.97	0.00	29.07	3.94
SAB	Beverages	3.73	219,000	-0.41	2.12%	6.74	-0.15	30.92	8.94
SBT	Food Producers	1.01	21,000	0.24	2.65%	114.22	0.02	20.01	1.63
SSI	Financial Services	1.75	32,900	0.92	1.68%	233.59	0.16	12.73	1.81
STB	Banks	3.85	12,700	0.40	2.38%	178.49	0.15	15.42	0.97
VCB	Banks	4.11	64,600	0.31	2.66%	316.40	0.12	20.57	3.97
VIC	Real Estate Investment & Services	8.72	98,600	0.10	0.91%	156.42	0.09	76.30	7.01
VJC	Travel & Leisure	7.16	149,400	-0.13	1.69%	69.44	-0.09	15.79	7.64
VNM	Food Producers	9.06	137,800	1.32	2.15%	251.51	1.15	27.21	9.21
VPB	Banks	6.76	26,300	1.94	2.52%	256.31	1.25	9.87	2.27
VRE	General Retailers	5.73	37,850	0.80	1.59%	257.41	0.44	47.85	2.76

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn